TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 180/2022/HS-ST
Ngày: 21/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy

1. Ông Nguyễn Công Thẩm

2. Bà Phan Kim Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Bình – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Dũng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 167/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 279/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quang B**, sinh ngày: 01/05/2005, tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: khối V, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1972; con bà: Lê Thị M: sinh năm: 1973; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 22/01/2021 Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam hiện đang áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo bà Lê Thị M; sinh năm: 1973; trú tại: khối V, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An (mẹ đẻ của bị cáo) – có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang B bà Hoàng Thị Hà – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An – có mặt.

Bị hại:

- Anh Nguyễn Tiến D, sinh năm: 1994; địa chỉ: khối B, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An - vắng mặt.

- Chị Trần Thị Th, sinh năm 1995; địa chỉ: khối Tr, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An – vắng mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Tiến Tr: sinh năm 1991, địa chỉ: khối 7, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An – vắng mặt.

- Chị Lê Thị Thu Th, sinh năm: 1997; địa chỉ: khối 7, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An – vắng mặt.

- Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm: 2000; địa chỉ: khối Tr, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoản thời gian từ ngày 10/4/2022 đến ngày 14/4/2022 Nguyễn Quang B đã thực hiện 2 hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản cụ thể như sau:

Hành vi nhất: Ngày 03/4/2022 Nguyễn Quang B đi đến cửa hàng cho thuê xe máy "Sáu Bưởi" số 03, đường Võ Thị Sáu, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An hợp đồng thuê 01 xe máy nhãn hiệu Wave Anl pha màu đen BKS 37K1 -99093 để đi trong thời hạn 10 ngày của anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1994, trú tại khối B, phường H, thành phố V. Đến ngày 10/4/2022, do thiếu tiền tiêu xài B đã đưa xe đến cầm cố cho chị Lê Thị Thu Th, sinh năm 1997, trú tại khối 7, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An lấy số tiền 4.000.000 đồng. Đến hạn trả xe anh D liên hệ yêu cầu B trả xe, do không có tiền trả cho chị Th để chuộc xe nên B đã trốn tránh bỏ nhà đi không về. Đến ngày 19/4/2022 anh Nguyễn Tiến D đến Công an phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An trình báo.

Hành vi thứ hai: Ngày 12/4/2022, Nguyễn Quang B đi đến nhà chị Trần Thị Th, sinh năm 1995, trú tại khối Tr, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An mượn chị Th 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da Vision màu đen xám, BKS 37B2 921.56 để đi chợ mua đồ nhưng sau đó không đưa xe về trả cho chị Th. Đến ngày 13/4/2022 do không có tiền tiêu xài B đã đưa xe đến cầm cố cho anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 2000, trú tại: khối Tr, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An lấy số tiền 5.000.000 đồng. Sau khi không thấy B đến trả xe chị Th đã nhiều lần đến nhà tìm B yêu cầu B trả xe nhưng không gặp, do không có tiền trả cho anh T để chuộc xe nên B bỏ trốn không về nhà. Ngày 19/4/2022 chị Th đến Công an phường Đông Vĩnh, thành phố vinh, tỉnh Nghệ An trình báo.

Cùng ngày 19/4/2022 biết Công an đang điều tra nên Nguyễn Quang B đến Công an phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số 203/KL-ĐGTS ngày 26/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 37K1-990.93 tại thời điểm định giá ngày 10/4/2022 chiếc xe có trị giá 14.500.000 đồng.

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision biển số 37B2-921.56 tại thời điểm định giá ngày 13/4/2022 là 18.800.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá là 33.300.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 37K1-990.93 và chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision biển số 37B2-921.56 hiện đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 181/CT-VKS-TP Vinh ngày 16/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố Nguyễn Quang B về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 BLHS.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố, giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Quang B từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Nay bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về dân sự nên miễn xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn giảm thu nộp và quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Quang B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang B đồng ý với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố không có ý kiến tranh luận gì mà chỉ phân tích điều kiện phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Quá trình điều tra

cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã đầu thú và khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách hiệm hình sự cho bị cáo, gia đình bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng. Tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, ở độ tuổi này bị cáo chưa phát triển một cách toàn diện về thể chất và tinh thần phần nên có phần hạn chế về nhận thức. Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức thấp và cho bị có được hưởng án treo như đề nghị của đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sữa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện cho bị cáo Nguyễn Quang B không có ý kiến tranh luận gì mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét hành vi phạm tội: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Quang B

đã thực hiện 2 hành vi thuê và mượn tài sản của người khác sau đó mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cụ thể: Vào ngày 03/4/2022 Nguyễn Quang B đến cửa hàng cho thuê xe máy "Sáu Bưởi" tại số 3, đường Võ Thị Sáu, phường Bến Thủy, thành phố Vinh thuê xe máy BKS 37K 99093 để làm phương tiện đi lại nhưng do sau đó không có tiền tiêu xài nên đã mang xe đi cầm cố. Trị giá chiếc xe là 14.500.000 đồng. Ngày 12/4/2022 Nguyễn Quang B đến nhà chị Trần Thị Th mượn xe máy nhãn hiệu Honda BKS 37B2 921.56 để đi chợ nhưng sau đó do cần tiền tiêu xài nên B không trả xe cho chị Th mà mang xe đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Trị giá chiếc xe là 18.800.000 đồng.

Tổng trị giá 02 chiếc xe là 33.300.000 đồng (ba mươi ba triệu, ba trăm ngàn đồng). Nguyễn Quang B là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật song vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy Nguyễn Quang B về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là đúng.

[2.2]. Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân. Bị cáo có đủ nhận thức và sức khỏe nhưng lười lao động, để nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo cố ý thực hiện 02 hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nên áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Vì vậy, cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đã đầu thú tự và bồi thường về dân sự đầy đủ, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; gia đình bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, do vậy cần xem xét đến nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội khi lượng hình. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lần đầu phạm tội nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt và nghĩ chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[2.3]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về dân sự nên miễn xét.

[2.5]. Về vật chứng: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 37K1 990.13 và chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision BKS 37B2 921.56 đã được trả lại cho chủ sơ hữu.

[2.6]. Đối với hành vi nhận cầm cố tài sản của chị Lê Thị Thu Th và anh Nguyễn Xuân T quá trình nhận cầm cố chị Th và anh T không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên hành vi của chị Th và anh T đã vi phạm hành chính về hành vi nhận cầm cố tài sản thuộc sở hữu của người khác nhưng không có giấy tờ hợp lệ nên đã bị xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[2.7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang B phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang B 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/72022).

Giao bị cáo Nguyễn Quang B cho UBND phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn giảm thu nộp và quản lý và sử dụng án phí

và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Quang B phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát ND thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Công an thành phố Vinh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An
- Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND phường Đông Vĩnh, TP.Vinh;
- Bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thúy